

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG G6
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG G6

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: G6 CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: G6 CONSTRUCTION., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108965003

3. Ngày thành lập: 30/10/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 3, Xã Phùng Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình điện	4221
6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
7.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
8.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
9.	Xây dựng công trình thủy	4291
10.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
11.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác, gồm: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật; giao thông, cầu, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.	4299
13.	Phá dỡ	4311
14.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
15.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
20.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

Chi tiết:

- Khảo sát xây dựng gồm:

+ Khảo sát địa hình;

+ Khảo sát địa chất công trình

- Thiết kế quy hoạch xây dựng

- Thiết kế xây dựng công trình, gồm:

+ Thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, cầu, đường bộ;

+ Thiết kế mạng công trình dân dụng, bưu chính viễn thông;

+ Thiết kế kiến trúc công trình;

+ Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp;

+ Thiết kế cơ - điện công trình;

+ Thiết kế cấp - thoát nước công trình;

+ Thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Giám sát thi công xây dựng gồm:

+ Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, cầu, đường bộ;

+ Giám sát thi công công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn;

+ Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình;

- Kiểm định xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, cầu, đường bộ, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Định giá xây dựng gồm: Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Lập quy hoạch xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, cầu, đường bộ, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Tư vấn quản lý dự án xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, cầu, đường bộ, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Lập dự toán xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, cầu, đường bộ, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Thẩm tra các dự án đầu tư xây dựng công trình; Quản lý dự án đầu tư xây dựng; thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình; Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

- Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy.

- Sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy.

	- Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy. - Dịch vụ tư vấn đấu thầu công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, cầu, đường bộ, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, gồm: + Lập, đánh giá báo cáo quy hoạch, tổng sơ đồ phát triển, kiến trúc; + Khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo đánh giá tác động môi trường; + Khảo sát, lập thiết kế, dự toán; + Lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; + Đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu.	
21.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
22.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
23.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
24.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
25.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
26.	Đúc sắt, thép	2431
27.	Đúc kim loại màu	2432
28.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
29.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
30.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
31.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
32.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
33.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
36.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
37.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
38.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
39.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa ; - Môi giới mua bán hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	4610

40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Trừ hoạt động đầu giá)	8299
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN VĂN THẮNG	Thôn Vĩnh Lộc, Xã Phùng Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	20,000	111333348	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	20,000		

2	BÙI THỊ HUỆ	Thôn Miếu, Xã Tiên Xuân, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	15,000	017171975
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	15,000	
3	NGUYỄN THỊ XUÂN LAN	5B1 TT Đại học Kinh tế quốc dân, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	15,000	00117500044
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	15,000	
4	LÊ THỊ HỒNG VÂN	Số 22 ngõ 32, phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	15,000	024176000043
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	15,000	

5	PHẠM THANH HÒA	Phòng 205, Nhà CT2 Đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	15,000	034077006082	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	15,000		
6	NGUYỄN THỊ YẾN	928A-CT4-ĐN6, Đô thị Mỹ Đình, đường Mễ Trì, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	20,000	001190003952	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN VĂN THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 26/03/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 111333348

Ngày cấp: 24/05/2010

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Vĩnh Lộc, Xã Phùng Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Phòng 601, nhà A3, đường Hàm Nghi, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội